| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MÙ CANG CHẢI**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 16 /2017/HSST
Ngày 29 -3 -2017.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Trung Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. ông Lê Xuân Dũng

2. ông Nguyễn Văn Tuấn

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* ông Lý A Dà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa*: ông Giàng A Sinh- Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2017/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ Thị C** sinh ngày 11/11/1984; sinh, trú quán tại: bản N, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; con ông Cứ A N sinh năm 1952 và bà Mùa Thị M sinh năm 1964; chồng là Giàng A L sinh năm 1983, có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2016, có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lý A Hờ, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, có mặt.

## NHẬN THẤY:

Bị cáo Cứ Thị C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 16/11/2016 tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải đã bắt quả tang Thào A G sinh năm 1986, trú tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu và Lò Văn C sinh năm 1977, trú tại bản K, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. G và C thừa nhận vừa sử dụng Hêrôin mua của Cứ Thị C. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Cứ Thị C, thu giữ được 01 gói nilon mầu xanh bên trong có chứa chất bột nén mầu trắng nghi là Hêrôin, Cứ Thị C tự giao nộp tổng số tiền 13.600.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Cứ Thị C khai nhận: Vào đầu tháng 11 năm 2016 Cứ Thị C đã mua của một người đàn ông tên là S, trú tại bản T, xã H, huyện M 01 gói

Hêrôin với giá 200.000 đồng, với mục đích mang về có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2016 có Thào A G và Lò Văn C đến nhà Cứ Thị C hỏi mua Hêrôin. Cứ Thị C đồng ý bán cho Lò Văn C 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng và bán cho Thào A G 01 gói Hêrôin với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin thì C và G đi đâu thì Cứ Thị C không rõ. Khi cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà bị cáo đã thu giữ số Hêrôin còn lại.

Tại Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 28/11/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Cứ Thị C có trọng lượng là 0,025 gam gửi đi giám định là chất ma túy; loại Hêrôin nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 14/KSĐT-MT ngày 13/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Cứ Thị C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cứ Thị C đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán Hêrôin như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên toà đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cứ Thị C từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Cứ Thị C không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo,*

## XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Cứ Thị C phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của Lò Văn C và Thào A G, Biên bản khám xét khẩn cấp, Kết luận giám định và được minh chứng bằng số Hêrôin thu giữ của bị cáo. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 16/11/ 2016 bị cáo Cứ Thị C đã thực hiện hành vi bán cho Lò Văn C 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng, bán cho Thào A G 01 Hêrôin với giá 150.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung phạm tội nhiều lần. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điển b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Cứ Thị C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lời bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma tuý, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt tại trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo C đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, được áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo Cứ Thị C còn khó khăn, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Đối với vật chứng và tài sản bị tạm giữ trong vụ án, xét thấy cần được xử lý như sau:

- Vật chứng là 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 03 vỏ phong bì và giấy gói sau khi đã giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Trong quá trình khám xét, Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Cứ Thị C số tiền 13.600.000 đồng. Trong đó có 200.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại là 13.400.000 đồng là của gia đình bị cáo không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo.

Đối với Thào A G và Lò Văn C là những người đã mua ma tuý của Cứ Thị C để sử dụng. Công an  huyện Mù Cang Chải đã ra quyết định xử lý hành chính đối với G và C là phù hợp.

Đối với lời khai của bị cáo C về việc mua Hêrôin của một người đàn ông tên là S ở bản T, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại bản T, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái có một người tên là Hảng A S sinh năm 1984. Tuy nhiên Hảng A S không thừa nhận việc đã bán Hêrôin cho Cứ Thị C, do đó không đủ căn cứ để xử lý Hảng A S.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cứ Thị C phạm  tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Cứ Thị C 07 *(Bảy)* năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 23/11/2016.

2.Về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng c, đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Thông tư liên tịch số 06/1998/TTLT ngày 24/10/1998 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp,

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 03 vỏ phong bì và giấy gói sau khi đã giám định.

- Tịch thu của bị cáo Cứ Thị C số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* sung quỹ nhà nước

- Trả lại cho bị cáo Cứ Thị C số tiền 13.400.000 đ *(Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng).*

Toàn bộ số tiền trên được niên phong trong 02 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Trong đó phong bì thứ nhất mặt trước có ghi: " Vật chứng là tiền do Cứ Thị C tự giao nộp trong quá trình khám xét nơi ở của Cứ Thị C tại bản N, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 16/11/2016 (sau khi đã giám định)"; phong bì thứ hai mặt trước có ghi: "Vật chứng là tiền do Cứ Thị C tự lấy từ trong buồng ngủ giao nộp trong quá trình khám xét nơi ở của Cứ Thị C tại bản N, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 16/11/2016 (sau khi đã giám định)", mặt sau của hai phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Phạm Văn Đồng, Trương Xuân Ngọc, Đào Thị Vui, Lê Văn Hưng và các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái vào giáp lai nơi dán niên phong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Cứ Thị C phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

(Đã ký)

**Nguyễn Trung Dũng**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC (2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC ;
- THA hình sự;
- UBND xã H, huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu tiểu HS; HS (2).